

Số: 545/TB-TTRA

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Quỹ tín dụng nhân dân Phước Lộc Thành

Thực hiện Quyết định số 24/QĐ-TTRA ngày 18/8/2025 của Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Khu vực, NHNN chi nhánh Khu vực 13 (sau đây gọi tắt là Thanh tra NHNN Khu vực 13) về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Phước Lộc Thành (sau đây gọi tắt là QTDND Phước Lộc Thành hoặc Đơn vị), Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại QTDND Phước Lộc Thành từ ngày 26/8/2025 đến ngày 24/9/2025 (19 ngày làm việc). Ngày 10/11/2025, Chánh Thanh tra NHNN Khu vực 13 đã ban hành Kết luận thanh tra số 13/KL-TTRA đối với QTDND Phước Lộc Thành.

Căn cứ khoản 1 Điều 64 Luật Thanh tra năm 2025, Chánh Thanh tra NHNN Khu vực 13 thông báo nội dung Kết luận thanh tra tại QTDND Phước Lộc Thành như sau:

1. Khái quát chung

QTDND Phước Lộc Thành được thành lập, hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 006/NH-GP ngày 08/8/1995 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) chi nhánh tỉnh Long An và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Thời gian hoạt động là 40 năm kể từ ngày cấp Giấy phép thành lập theo Quyết định số 138/2004/NHNN-LAN ngày 28/4/2004 của Giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân Phước Lộc Thành. Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 1100182059, đăng ký lần đầu ngày 20/4/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 21/5/2024 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp. Người đại diện theo pháp luật là bà Phạm Thị Ngọc Huệ, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

QTDND Phước Lộc Thành có trụ sở đặt tại số 48 đường ĐH20, tổ 2, ấp Phước Kế, xã Phước Lâm, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (nay là ấp Phước Kế, xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh) và hoạt động trên các xã liên kề gồm: xã Mỹ Lộc, xã Thuận Thành (nay sáp nhập thành xã Mỹ Lộc) và xã Phước Hậu (nay là một phần của xã Phước Lý – sau sáp nhập).

Cơ cấu tổ chức của QTDND Phước Lộc Thành gồm: Đại hội thành viên; Hội đồng quản trị (gồm Chủ tịch và 02 thành viên); Ban kiểm soát (gồm Trưởng ban và 02 thành viên); Ban điều hành (gồm Giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị và Kế toán trưởng), giúp việc cho Ban điều hành gồm có: 01 nhân viên



tín dụng và 01 thủ quỹ kiêm thủ kho. Tổng số người lao động làm việc tại Đơn vị thời điểm 31/7/2025 gồm 06 người.

Đến thời điểm 31/7/2025, tổng nguồn vốn của QTDND Phước Lộc Thành đạt 106.965 triệu đồng, giảm 1.030 triệu đồng (tỷ lệ giảm 0,95%) so với đầu năm. Vốn điều lệ là 4.098 triệu đồng, chiếm 3,83% tổng nguồn vốn. Vốn huy động tiền gửi đạt 91.804 triệu đồng, giảm 1.056 triệu đồng (tỷ lệ giảm 1,61%) so với đầu năm, chiếm 85,83% tổng nguồn vốn. Dư nợ cho vay đạt 56.374 triệu đồng, giảm 10.054 triệu đồng (tỷ lệ giảm 15,14%) so với đầu năm 2025. Đơn vị không phát sinh nợ xấu. Chênh lệch thu nhập và chi phí đạt 1.581 triệu đồng.

2. Nội dung kiểm tra, xác minh và kết luận

2.1. Những việc Quỹ tín dụng nhân dân Phước Lộc Thành làm đúng, làm tốt và hiệu quả

QTDND Phước Lộc Thành có ý thức chấp hành pháp luật trong hoạt động, phạm vi, nội dung hoạt động theo giấy phép được cấp; tổ chức bộ máy, quản trị, điều hành đầy đủ thành phần, đúng quy định. Đơn vị ban hành các quy chế nội bộ phù hợp quy định của NHNN Việt Nam. Hoạt động tín dụng tuân thủ quy trình, chưa phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu; phân loại tài sản có và trích lập dự phòng rủi ro đúng quy định. Kết quả hoạt động tài chính khả quan, một số chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Đơn vị cơ bản chấp hành quy định về an toàn kho quỹ, quản lý tài sản, hạch toán kế toán; tuân thủ quy định về lãi suất huy động, không phát sinh chi khuyến mãi, hoa hồng.

2.2. Những vấn đề vi phạm, hạn chế, rủi ro trong hoạt động

2.2.1. Các nội dung vi phạm

a) Về vốn điều lệ và một số nội dung liên quan đến thành viên

- 482 thành viên của QTDND Phước Lộc Thành chưa góp đủ vốn góp xác lập tư cách thành viên tối thiểu 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Điều lệ năm 2020 và khoản 4 Điều 8 Điều lệ năm 2025 của Đơn vị.

- 251 thành viên chưa góp vốn bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28 Thông tư số 04/2015/TT-NHNN, điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-NHNN và điểm b khoản 1 Điều 10 Điều lệ năm 2020, khoản 5 Điều 8 Điều lệ năm 2025 của Đơn vị.

Nguyên nhân: HĐQT chưa quan tâm gắn kết thành viên, vận động thành viên (đặc biệt là thành viên không vay vốn) góp vốn theo Điều lệ của Đơn vị. Bên cạnh đó, các thành viên tham gia QTDND Phước Lộc Thành chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn, một số thành viên chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, dẫn đến tình trạng một số thành viên không thực chất.

Trách nhiệm: Trách nhiệm thuộc về thành viên chưa góp vốn, Hội đồng quản trị gồm: bà Phạm Thị Ngọc Huệ - Chủ tịch HĐQT, ông Phan Tấn Mười - Thành viên, kiêm Giám đốc, ông Phạm Văn Thạnh - Thành viên.

- Đơn vị phát hành nhiều sổ vốn góp cho một thành viên, vi phạm quy định

tại điểm c khoản 4 Điều 28 Thông tư số 04/2015/TT-NHNN và khoản 5 Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-NHNN.

Nguyên nhân: HĐQT chưa chủ động nghiên cứu và chưa nắm bắt đầy đủ, kịp thời các quy định pháp luật liên quan.

Trách nhiệm: Trách nhiệm thuộc về Hội đồng quản trị, Ban điều hành gồm: bà Phạm Thị Ngọc Huệ - Chủ tịch HĐQT, ông Phan Tấn Mười - Thành viên, kiêm Giám đốc, ông Phạm Văn Thạnh - Thành viên.

b) Về hoạt động cho vay

(i) Về thẩm định, xét duyệt cho vay

- 62 hồ sơ cho vay của 62 khách hàng, dư nợ thời điểm 31/7/2025 là 32.195 triệu đồng, Đơn vị chưa thu thập đầy đủ tài liệu chứng minh nhu cầu vay vốn, nguồn thu nhập trả nợ của khách hàng, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật Các TCTD số 47/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 17/2017/QH14; khoản 1 Điều 102 Luật Các TCTD số 32/2024/QH15; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN và các quy định nội bộ của Đơn vị tại khoản 8, điểm a khoản 17 Quy chế cho vay của Đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-HĐQT; khoản 2 Điều 18, Điều 21 Quy chế cho vay của Đơn vị ban hành theo Quyết định số 71/2024/QĐ-HĐQT.

- 12 hồ sơ cho vay của 12 khách hàng, dư nợ thời điểm 31/7/2025 là 6.690 triệu đồng, Đơn vị chưa đánh giá tính chính xác, hợp lệ của tài liệu chứng minh nhu cầu vốn và nguồn thu nhập trả nợ do khách hàng cung cấp qua các kênh thông tin khác, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN; điểm a khoản 17 Quy chế cho vay của Đơn vị ban hành theo Quyết định số 41/2021/QĐ-HĐQT và khoản 2 Điều 18 Quy chế cho vay của Đơn vị ban hành theo Quyết định số 71/2024/QĐ-HĐQT.

- 29 hồ sơ cho vay của 29 khách hàng, dư nợ thời điểm 31/7/2025 là 12.745 triệu đồng, báo cáo thẩm định chưa đánh giá đầy đủ các nội dung theo quy định, chưa thể hiện rõ nhận xét về tình hình tài chính, khả năng trả nợ và hiệu quả phương án vay vốn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN; điểm a Điều 4 Quy trình kiểm tra, giám sát quy trình vay vốn, sử dụng vốn vay, trả nợ của khách hàng vay vốn ban hành theo Quyết định số 48/2021/QĐ-QTD và mục 1.1 khoản 1 Điều 29 Quy chế cho vay ban hành theo Quyết định số 71/2024/QĐ-HĐQT của Đơn vị.

Nguyên nhân:

Cán bộ thẩm định và các cấp phê duyệt chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm trong công tác thẩm định, xét duyệt cho vay, năng lực của cán bộ còn hạn chế, việc nghiên cứu và thực hiện các quy định, quy trình, quy chế nội bộ chưa tốt. Nguyên nhân khách quan: khách hàng có quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, gặp nhiều khó khăn trong việc lập và cung cấp các tài liệu theo quy định của Đơn vị.

Trách nhiệm:



Trách nhiệm trực tiếp thuộc về cán bộ thẩm định (ông Phạm Văn Thạnh); trách nhiệm chung thuộc về Giám đốc điều hành và Ban tín dụng (bà Phạm Thị Ngọc Huệ, ông Phan Tấn Mười và ông Phạm Văn Thạnh), trách nhiệm liên quan của Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Đơn vị.

(ii) Về kiểm tra, giám sát vốn vay

72 hồ sơ cho vay của 72 khách hàng, dư nợ thời điểm 31/7/2025 là 35.495 triệu đồng, Đơn vị chưa thu thập đầy đủ tài liệu chứng minh vốn vay được sử dụng đúng mục đích theo thỏa thuận cho vay, vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 94 Luật Các TCTD số 47/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 17/2017/QH14; khoản 5 Điều 102 Luật Các TCTD số 32/2024/QH15; khoản 2 Điều 24 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN và mục 24.2 khoản 24 Quy chế cho vay ban hành theo Quyết định số 41/2021/QĐ-HĐQT, khoản 1 Điều 28 Quy chế cho vay ban hành theo Quyết định số 71/2024/QĐ-HĐQT của Đơn vị.

Nguyên nhân: Đơn vị kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của khách hàng còn mang tính hình thức. Nguyên nhân khách quan: khách hàng sản xuất, kinh doanh nhỏ, lẻ, không cung cấp được các chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

Trách nhiệm: Trách nhiệm trực tiếp thuộc về cán bộ thẩm định (ông Phạm Văn Thạnh); trách nhiệm chung thuộc về Giám đốc trong quản lý, điều hành (ông Phan Tấn Mười) và trách nhiệm liên quan của Ban kiểm soát trong kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Đơn vị.

(iii) Vi phạm khác

32 hồ sơ cho vay của 32 khách hàng, dư nợ thời điểm 31/7/2025 là 17.760 triệu đồng, Đơn vị chưa thu thập thông tin người có liên quan của khách hàng, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 102 Luật Các TCTD số 32/2024/QH15, điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN và khoản 3 Điều 19 Quy chế cho vay của Đơn vị ban hành theo Quyết định số 71/2024/QĐ-HĐQT.

Nguyên nhân: việc nghiên cứu và thực hiện các quy định, quy trình, quy chế nội bộ chưa nghiêm túc.

Trách nhiệm: Trách nhiệm trực tiếp thuộc về cán bộ thẩm định (ông Phạm Văn Thạnh); trách nhiệm chung của Giám đốc (ông Phan Tấn Mười) trong công tác chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm liên quan của Ban kiểm soát trong hoạt động kiểm tra, giám sát.

c) Về chế độ kế toán, tài chính

- Đơn vị hạch toán chưa kịp thời khoản tiền thuê trụ sở năm 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày 12/12/2005 của Thống đốc NHNN Việt Nam về việc ban hành chế độ chứng từ kế toán ngân hàng; Đơn vị hạch toán phân bổ đối với khoản chi phí thuê trụ sở hoạt động chưa phù hợp quy định tại khoản 3, khoản 5 Điều 6 Luật Kế toán số 88/2015/QH13.

- Đơn vị không lưu giữ các bảng kê tính lãi phải thu (nội và ngoại bảng), bảng kê tính lãi phải trả theo hướng dẫn tại Công văn số 397/NHNN-TCKT ngày 15/01/2009 của NHNN Việt Nam về việc hướng dẫn tính và hạch toán lãi dự thu, dự chi của quỹ tín dụng nhân dân cơ sở.

Nguyên nhân: Đơn vị chưa nghiên cứu đầy đủ, chưa hiểu đúng quy định.

Trách nhiệm: Trách nhiệm trực tiếp thuộc về Kế toán trưởng (ông Trang Minh Phương); trách nhiệm chung của Giám đốc (ông Phan Tấn Mười) trong công tác chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm liên quan các cá nhân trong hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ.

d) Việc tuân thủ các quy định liên quan đến Công nghệ thông tin

- Trước ngày 12/9/2025, Đơn vị không triển khai biện pháp, giải pháp phòng chống mã độc cho toàn bộ hệ thống thông tin, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 09/2020/TT-NHNN.

- Đơn vị chưa xây dựng phương án kiểm tra, phục hồi dữ liệu định kỳ, vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 22 Thông tư số 09/2020/TT-NHNN.

Nguyên nhân: Đơn vị chưa nghiên cứu đầy đủ, chưa hiểu đúng quy định.

Trách nhiệm: Trách nhiệm thuộc về Hội đồng quản trị, Ban điều hành gồm: bà Phạm Thị Ngọc Huệ - Chủ tịch HĐQT, ông Phan Tấn Mười - Thành viên, kiêm Giám đốc, ông Phạm Văn Thạnh - Thành viên.

đ) Việc chấp hành các quy định về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động

Đơn vị xác định tài sản “Có” rủi ro khi tính tỷ lệ an toàn vốn không đúng quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 32/2015/TT-NHNN được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 13/2024/TT-NHNN, dẫn đến xác định tỷ lệ an toàn vốn thời điểm 31/12/2024 và thời điểm 31/7/2025 không chính xác.

Nguyên nhân: Đơn vị chưa nghiên cứu đầy đủ, chưa hiểu đúng quy định.

Trách nhiệm: Trách nhiệm trực tiếp thuộc về Kế toán trưởng (ông Trang Minh Phương); trách nhiệm chung của Giám đốc (ông Phan Tấn Mười) trong công tác chỉ đạo, điều hành.

2.2.2. Các vấn đề tồn tại, hạn chế, tiềm ẩn rủi ro

- Đơn vị chủ yếu cho vay trung và dài hạn, tuy nhiên nguồn vốn từ tiền gửi trung, dài hạn chỉ chiếm khoảng 50%, tiềm ẩn rủi ro thanh khoản.

- 26 hồ sơ cho vay của 26 khách hàng (dư nợ 12.620 triệu đồng), hợp đồng thế chấp tài sản có nội dung quy định chưa chặt chẽ, chưa xác định rõ chủ thể có nghĩa vụ trả nợ, có thể phát sinh rủi ro pháp lý liên quan.

- 09 hồ sơ cho vay của 09 khách hàng (dư nợ 4.780 triệu đồng), tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất không có lối đi công cộng, rủi ro khó xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ khi phát sinh nợ xấu.

- 03 hồ sơ cho vay của 03 khách hàng (dư nợ 1.300 triệu đồng), Đơn vị

chưa đánh giá đầy đủ các yếu tố làm giảm giá trị tài sản bảo đảm, như vị trí đất nằm trong vùng bảo vệ kênh, hành lang lộ giới..., dẫn đến kết quả định giá của Đơn vị thiếu cơ sở khách quan.

- 48 hồ sơ cho vay của 48 khách hàng (dư nợ 24.385 triệu đồng) thiếu tài liệu thông tin giá thị trường để làm căn cứ định giá tài sản, tiềm ẩn rủi ro định giá trị tài sản bảo đảm không sát thực tế.

- 07 hồ sơ cho vay của 07 khách hàng (dư nợ 6.050 triệu đồng), phiếu nhập ngoại bảng đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất chưa phản ánh đúng số lượng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực tế được nhập kho, tiềm ẩn rủi ro thất thoát hồ sơ tài sản bảo đảm.

- Việc thực hiện phương án cơ cấu lại QTDND theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa đạt một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra, gồm: chỉ tiêu phát triển thành viên (đạt 91.9% kế hoạch) và huy động tiền gửi (đạt 94,3% kế hoạch).

- Một số máy tính của Đơn vị chưa thiết lập mật khẩu đăng nhập, đồng thời kết nối mạng Internet dùng chung với máy nghiệp vụ, tiềm ẩn rủi ro về an toàn bảo mật.

2.2.3. Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm

Các tồn tại, vi phạm, tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động được phát hiện qua thanh tra chưa nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại về tài sản đối với hoạt động của QTDND Phước Lộc Thành, tuy nhiên Đơn vị phải nghiêm túc khắc phục, chỉnh sửa kịp thời nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động của Đơn vị.

3. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Căn cứ kết quả kiểm tra, xác minh và kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra NHNN Khu vực 13 yêu cầu QTDND Phước Lộc Thành thực hiện 08 kiến nghị và 05 khuyến nghị để khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm tiếp tục duy trì hoạt động an toàn, hiệu quả và đúng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Kết luận thanh tra số 13/KL-TTRA ngày 10/11/2025 đối với QTDND Phước Lộc Thành./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT NHNN;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: HSTT. NĐNGHỊ.

**CHÁNH THANH TRA
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC KHU VỰC 13**



Bùi Thị Thúy Hằng